

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**BỘ Y TẾ****BỘ Y TẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2011/TT-BYT

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2011

THÔNG TƯ**Hướng dẫn công tác Thi đua, Khen thưởng trong ngành Y tế**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 122/2005/NĐ-CP ngày 04/10/2005 của Chính phủ quy định tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 188/2007/NĐ-CP ngày 27/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế và Nghị định số 22/2010/NĐ-CP ngày 09/3/2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 188/2007/NĐ-CP ngày 27/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế như sau:

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn về đối tượng thi đua và khen thưởng; tổ chức thi đua và tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; hình thức, tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền quyết định, tuyến trình khen thưởng, hồ sơ, quy trình xét khen thưởng và lễ trao tặng; hội đồng thi đua - khen thưởng các cấp; quỹ thi đua, khen thưởng; quản lý, lưu trữ hồ sơ và báo cáo công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.

Điều 2. Đối tượng thi đua và khen thưởng

1. Đối tượng thi đua:

a) Cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác và làm việc tại các đơn vị trong ngành Y tế, bao gồm cả công chức, viên chức trong thời gian tập sự, nhân viên hợp đồng từ một năm trở lên nếu đủ tiêu chuẩn thì được xét tặng danh hiệu thi đua theo quy định;

b) Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Y tế và các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

c) Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

d) Tập thể nhỏ thuộc các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

đ) Cá nhân và tập thể làm công tác y tế ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc các bộ, ngành, địa phương trong toàn quốc.

2. Đối tượng khen thưởng:

a) Đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này;

b) Cá nhân, tập thể ngoài ngành Y tế; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự nghiệp y tế.

Điều 3. Mục tiêu thi đua, khen thưởng

Công tác thi đua, khen thưởng nhằm động viên, khích lệ và tôn vinh các cá nhân, tập thể hăng hái thi đua lao động sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ, lập thành tích xuất sắc góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển của ngành Y tế, sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Điều 4. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua:

a) Tự nguyện, tự giác, công khai;

b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển;

c) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua. Mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng:

a) Bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, dân chủ và kịp thời;

b) Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng;

c) Khen thưởng phải bảo đảm thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó, không nhất thiết phải theo trình tự có hình thức khen thưởng mức thấp rồi mới được khen thưởng mức cao hơn;

d) Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể nhỏ và những người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ; khuyến khích khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng

lớn trong ngành; thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó và không cộng dồn thành tích đã khen của lần trước để nâng mức khen lần sau;

đ) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng;

e) Kết hợp chặt chẽ giữa động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;

g) Không xét khen thưởng đối với cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ, bị kỷ luật từ khiển trách trở lên; cá nhân trực tiếp phụ trách đơn vị mà để đơn vị xảy ra sai phạm từ hình thức cảnh cáo trở lên; tập thể có cá nhân vi phạm kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong kỳ phát động thi đua; các trường hợp hồ sơ không đáp ứng các quy định về thủ tục và thời gian.

Điều 5. Quyền lợi của cá nhân, tập thể được khen thưởng

1. Cá nhân được nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được nhận giấy chứng nhận, bằng khen, tiền thưởng, hiện vật và được hưởng các chế độ theo quy định tại Điều 77 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng (sau đây gọi là Nghị định số 42/2010/NĐ-CP); có quyền lưu giữ, trưng bày và sử dụng các hiện vật khen thưởng.

2. Tập thể được tặng các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng được nhận bằng khen, giấy chứng nhận và tiền thưởng, hiện vật theo quy định; có quyền lưu giữ, trưng bày và sử dụng các hiện vật khen thưởng.

Điều 6. Nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được khen thưởng

1. Cá nhân và tập thể được các cấp công nhận các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng có nghĩa vụ bảo quản các hiện vật khen thưởng, không được cho người khác mượn.

2. Tiếp tục duy trì, phát huy thành tích đã đạt được xứng đáng với các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được trao tặng.

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN CÁC DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 7. Tổ chức phong trào thi đua

1. Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua được thực hiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và Khoản 1, Mục 1 Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng (sau đây gọi là Thông tư số 02/2011/TT-BNV).

2. Phát động phong trào thi đua:

a) Bộ trưởng phát động và tổ chức chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi toàn ngành.

Thường trực Hội đồng Thi đua - khen thưởng của Bộ có trách nhiệm tham mưu cho Bộ trưởng về nội dung thi đua và tổ chức các phong trào thi đua.

b) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phát động và tổ chức chỉ đạo phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị mình phụ trách;

c) Các tổ chức đoàn thể trong ngành Y tế phải phối hợp chặt chẽ với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị khi phát động, tổ chức phong trào thi đua, bảo đảm cho phong trào thi đua đạt chất lượng cao;

d) Các đơn vị truyền thông, cơ quan báo chí của ngành Y tế có trách nhiệm thường xuyên tuyên truyền công tác thi đua, khen thưởng; phổ biến, nêu gương các điển hình tiên tiến, các gương người tốt, việc tốt, cổ động phong trào thi đua; phát hiện các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; đấu tranh, phê phán các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.

Điều 8. Các danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân:

- a) Lao động tiên tiến;
- b) Chiến sĩ thi đua cơ sở;
- c) Chiến sĩ thi đua cấp Bộ;
- d) Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể:

- a) Tập thể Lao động tiên tiến;
- b) Tập thể Lao động xuất sắc;
- c) Cờ thi đua của Bộ Y tế;
- d) Cờ thi đua của Chính phủ.

Điều 9. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua

1. Tiêu chuẩn của các danh hiệu thi đua quy định tại Điều 8 Thông tư này được thực hiện theo quy định tại các Điều 12, 13, 14, 15, 16 và 17 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và Khoản 2, Mục 1 Thông tư số 02/2011/TT-BNV.

2. Căn cứ tình hình thực tiễn hàng năm, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ nghiên cứu, đề xuất trình Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ quyết định số lượng Cờ thi đua đối với các lĩnh vực công tác của Bộ Y tế.

3. Các cá nhân, tập thể được đề cử xét tặng các danh hiệu thi đua phải đạt ít nhất 90% số phiếu tín nhiệm của Hội đồng các cấp.

Điều 10. Đăng ký danh hiệu thi đua

1. Hàng năm, các đơn vị phải tổ chức cho tập thể, cá nhân trong đơn vị đăng ký các danh hiệu thi đua trong năm để phân đấu.

2. Đăng ký thi đua của các đơn vị được gửi về Bộ (Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ) trước ngày 31 tháng 01 hàng năm để theo dõi, chỉ đạo và làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua.

Chương III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 11. Các hình thức khen thưởng do Bộ trưởng Bộ Y tế trình cấp trên quyết định

1. Huân chương:
 - a) Huân chương Sao vàng;
 - b) Huân chương Hồ Chí Minh;
 - c) Huân chương Độc lập hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba;
 - d) Huân chương Lao động hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba;
 - đ) Huân chương Dũng cảm;
 - e) Huân chương Hữu nghị.
2. Huy chương Hữu nghị.
3. Danh hiệu vinh dự Nhà nước:
 - a) Anh hùng Lao động;
 - b) Nhà giáo Nhân dân;
 - c) Nhà giáo Ưu tú;
 - d) Thầy thuốc Nhân dân;
 - đ) Thầy thuốc Ưu tú.
4. Giải thưởng cao quý:
 - a) Giải thưởng Hồ Chí Minh;
 - b) Giải thưởng Nhà nước.
5. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 12. Các hình thức khen thưởng do Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế.
2. Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân”.
3. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân số”.
4. Các Giải thưởng của ngành Y tế.

Điều 13. Hình thức tổ chức, đối tượng khen thưởng

Hình thức tổ chức và đối tượng khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Mục 2 Thông tư số 02/2011/TT-BNV.

Điều 14. Tiêu chuẩn Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng cao quý, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Tiêu chuẩn Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng cao quý, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ được thực hiện theo quy định tại Chương III Luật Thi đua, Khen thưởng; chương III Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 15. Tiêu chuẩn Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế

1. Đối với cá nhân, phải đạt được một trong ba tiêu chuẩn sau:

a) Tiêu biểu trong số những cá nhân 02 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở ngay trước thời điểm đề nghị;

b) Lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề do Bộ Y tế phát động;

c) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2. Đối với tập thể, phải đạt được một trong ba tiêu chuẩn sau:

a) Tiêu biểu trong số những tập thể 02 lần liên tục đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc ngay trước thời điểm đề nghị;

b) Lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề do Bộ Y tế phát động;

c) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Điều 16. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân”

1. Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân” là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Y tế để ghi nhận công lao của các cá nhân đã có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và chỉ tặng thưởng một lần cho mỗi cá nhân.

2. Đối tượng xét tặng:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động công tác trong ngành Y tế;

b) Cá nhân ngoài ngành Y tế;

c) Người nước ngoài.

3. Tiêu chuẩn xét tặng đối với cá nhân công tác trong ngành Y tế:

Phải có thời gian công tác trong ngành Y tế từ đủ 20 năm trở lên. Cá nhân có thời gian làm việc từ đủ 24 tháng trong các chuyên ngành Lao, Phong, Tâm thần, X-Quang, Giải phẫu bệnh, Pháp y, Pháp y tâm thần, phục vụ người nhiễm HIV hoặc bệnh nhân AIDS, trực tiếp tiếp xúc với các hóa chất độc hại hoặc công tác tại tuyến y tế cơ sở thuộc vùng sâu, vùng xa, vùng núi cao, vùng biên giới và hải đảo theo quy định hiện hành của Chính phủ được xét trước thời hạn quy định 5 năm.

4. Tiêu chuẩn xét tặng đối với cá nhân ngoài ngành Y tế và người nước ngoài: Có thành tích xuất sắc đột xuất có tác động rõ rệt đến việc hoàn thành nhiệm vụ của ngành Y tế, được tập thể công nhận và Bộ trưởng Bộ Y tế đánh giá cao, bao gồm:

a) Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; lãnh đạo Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ; lãnh đạo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có công lao trong việc quản lý, chỉ đạo góp phần thực hiện thành công sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;

- b) Người tham gia vào công tác phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, vệ sinh môi trường;
- c) Người có đóng góp lớn về vật chất, tinh thần cho ngành Y tế;
- d) Người nước ngoài có đóng góp nổi bật cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;
- đ) Cá nhân đã hiến bộ phận cơ thể người khi còn sống; hiến bộ phận cơ thể người hoặc hiến xác sau khi chết;
- e) Cá nhân có thành tích xuất sắc khác: Có hành động dũng cảm hoặc có thành tích đặc biệt xuất sắc trong phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, góp phần thực hiện thành công sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Điều 17. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân số”

1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức, bộ máy làm công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình (DS-KHHGĐ):

a) Cán bộ, công chức, viên chức ở các quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương; tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương và ở Trung ương phải có thời gian làm công tác DS-KHHGĐ đủ 10 năm liên tục trở lên;

b) Cán bộ chuyên trách DS-KHHGĐ ở các xã, phường, thị trấn; cộng tác viên ở các thôn, ấp, bản, buôn, làng, phum, sóc phải có thời gian công tác DS-KHHGĐ đủ 07 năm liên tục trở lên; nếu ở các xã, phường, thị trấn vùng núi cao, vùng sâu, vùng biên giới, hải đảo theo quy định hiện hành của Chính phủ phải có thời gian công tác DS-KHHGĐ đủ 05 năm liên tục trở lên.

2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm công tác DS-KHHGĐ: Phải có đủ 15 năm trở lên kiêm nhiệm công tác DS-KHHGĐ.

3. Đối với cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo công tác DS-KHHGĐ: Có công lao chỉ đạo thực hiện tốt mục tiêu DS-KHHGĐ trong một nhiệm kỳ công tác trở lên.

4. Đối với cá nhân không làm công tác DS-KHHGĐ: Có đóng góp lớn về vật chất, tinh thần hoặc có sáng kiến, công trình khoa học có giá trị thiết thực cho sự nghiệp DS-KHHGĐ được Bộ trưởng Bộ Y tế đánh giá cao.

5. Đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều này.

6. Đối với người nước ngoài phải đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại Khoản 4 Điều này;

b) Có một nhiệm kỳ công tác tham gia các cơ quan, tổ chức hoặc các dự án về DS-KHHGĐ tại Việt Nam được Bộ trưởng Bộ Y tế đánh giá cao.

7. Đối với những cá nhân do luân chuyển cán bộ, thay đổi tổ chức bộ máy mà thời gian làm công tác DS-KHHGĐ bị ngắt quãng thì thời gian tính số năm công tác được cộng dồn.

Điều 18. Tiêu chuẩn Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị

1. Giấy khen tặng cho tập thể, cá nhân của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định tại các Điều 74, 75 và 76 của Luật Thi đua, Khen thưởng.

2. Việc tặng thưởng Giấy khen được tiến hành thường xuyên, kịp thời cho các cá nhân, tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ vào dịp tổng kết công tác hàng năm; khi kết thúc một cuộc vận động, một đợt thi đua; cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc đột xuất; đối với người tốt, việc tốt, có tác dụng nêu gương trong phạm vi hoạt động của cơ quan, đơn vị và do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp xem xét, quyết định tặng thưởng.

Chương IV**THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TUYỂN TRÌNH KHEN THƯỞNG, HỒ SƠ, QUY TRÌNH XÉT KHEN THƯỞNG VÀ LỄ TRAO TẶNG****Điều 19. Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

1. Thẩm quyền quyết định tặng các hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo quy định tại các Điều 77, 78 của Luật Thi đua, Khen thưởng.

2. Bộ trưởng Bộ Y tế có thẩm quyền quyết định tặng:

- a) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ;
- b) Cờ Thi đua của Bộ Y tế;
- c) Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc;
- d) Bằng khen cho cá nhân, tập thể;
- đ) Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân”;
- e) Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân số”;
- g) Các Giải thưởng của Bộ Y tế.

3. Thủ trưởng các đơn vị quyết định tặng:

- a) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở;
- b) Giấy khen cho cá nhân, tập thể;
- c) Danh hiệu Lao động tiên tiến;
- d) Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến.

Điều 20. Tuyển trình khen thưởng

1. Thủ trưởng đơn vị các cấp trong ngành Y tế có trách nhiệm khen thưởng theo thẩm quyền quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng và của Thông tư này hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với cá nhân, tập thể thuộc phạm vi quản lý của mình.

2. Cấp nào chủ trì phát động các đợt thi đua thì cấp đó lựa chọn cá nhân, tập thể xuất sắc để tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên phong tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng.

3. Trường hợp đề nghị khen thưởng theo thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Y tế:

a) Đối với các cá nhân, tập thể thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, xét và làm tờ trình gửi về Bộ Y tế (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế);

b) Đối với cá nhân, tập thể thuộc Y tế ngành: Thủ trưởng Y tế ngành lập hồ sơ, xét và làm tờ trình có xác nhận của Lãnh đạo Bộ chủ quản gửi về Bộ Y tế (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế);

c) Đối với Công đoàn y tế Việt Nam và các hội nghề nghiệp: Chủ tịch Công đoàn Y tế Việt Nam, Chủ tịch các hội nghề nghiệp trong lĩnh vực y tế lập hồ sơ, xét và làm tờ trình gửi về Bộ Y tế (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế);

d) Các đối tượng đã nghỉ hưu trong ngành Y tế thuộc cơ quan, đơn vị nào, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đó có trách nhiệm lập hồ sơ và làm văn bản trình đề nghị xét tặng (đối với xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân”, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp dân số” và Huân chương khen thưởng đối với quá trình cống hiến lâu dài) gửi về Bộ Y tế (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế);

đ) Đối với cá nhân, tập thể ngoài ngành Y tế:

- Ở địa phương, Sở Y tế lập hồ sơ, xét và làm tờ trình nêu rõ thành tích có ý kiến của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi về Bộ Y tế (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế);

- Ở các cơ quan trung ương, Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Y tế, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ lập hồ sơ, xét và có văn bản xác nhận thành tích gửi về Bộ Y tế (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế);

- Đối với cá nhân, tập thể người nước ngoài làm việc tại Việt Nam, Vụ Hợp tác quốc tế làm đầu mối xem xét và có văn bản gửi về Bộ Y tế (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế).

Điều 21. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng của các đơn vị trong toàn quốc.

2. Hồ sơ gồm:

a) Đối với Huân chương, Huy chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, danh hiệu Anh hùng Lao động và Chiến sĩ thi đua toàn quốc:

- Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng và Biên bản họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị;

- Báo cáo thành tích và tóm tắt thành tích của cá nhân và tập thể (theo mẫu ban hành kèm Thông tư này). Đối với đối tượng có nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước thì phải kê khai rõ trong Báo cáo thành tích và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực các nội dung sau: số tiền thuế và các khoản thu khác thực tế

đã nộp trong năm so với đăng ký; tỷ lệ % về số nộp ngân sách nhà nước so với năm trước; cam kết đã nộp đủ, đúng các loại thuế, các khoản thu khác theo quy định của pháp luật và nộp đúng thời hạn;

- Văn bản xác nhận của Ủy ban Nhân dân cấp xã/phường về các mặt hoạt động trên địa bàn đối với cá nhân là Thủ trưởng đơn vị hoặc tập thể được đề nghị khen thưởng.

b) Đối với Bằng khen của Bộ trưởng, danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân” và Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân số”:

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế:

+ Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách được đề nghị khen thưởng và Biên bản họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị;

+ Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (theo mẫu ban hành kèm Thông tư này). Đối với đối tượng có nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước thì phải kê khai rõ trong Báo cáo thành tích và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực các nội dung sau: số tiền thuế và các khoản thu khác thực tế đã nộp trong năm so với đăng ký; tỷ lệ % về số nộp ngân sách nhà nước so với năm trước; cam kết đã nộp đủ, đúng các loại thuế, các khoản thu khác theo quy định của pháp luật và nộp đúng thời hạn;

+ Các cá nhân có các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến, cải tiến, áp dụng công nghệ mới thì phải kê khai rõ trong Báo cáo thành tích và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của thành tích đã kê khai.

- Đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ:

+ Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách được đề nghị khen thưởng và Biên bản họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị;

+ Báo cáo thành tích của cá nhân (theo mẫu ban hành kèm Thông tư này). Đối với đối tượng có nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước thì phải kê khai rõ trong Báo cáo thành tích và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực các nội dung sau: số tiền thuế và các khoản thu khác thực tế đã nộp trong năm so với đăng ký; tỷ lệ % về số nộp ngân sách nhà nước so với năm trước; cam kết đã nộp đủ, đúng các loại thuế, các khoản thu khác theo quy định của pháp luật và nộp đúng thời hạn;

+ Xác nhận sáng kiến, cải tiến, áp dụng công nghệ mới của Hội đồng khoa học hoặc Hội đồng sáng kiến của đơn vị; văn bản nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học của Hội đồng Khoa học cấp Bộ, tỉnh, đoàn thể trung ương.

- Đối với danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc:

+ Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng và Biên bản họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị;

+ Báo cáo thành tích của tập thể (theo mẫu ban hành kèm Thông tư này). Đối với đối tượng có nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước thì phải kê khai rõ trong Báo cáo

thành tích và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực các nội dung sau: số tiền thuế và các khoản thu khác thực tế đã nộp trong năm so với đăng ký; tỷ lệ % về số nộp ngân sách nhà nước so với năm trước; cam kết đã nộp đủ, đúng các loại thuế, các khoản thu khác theo quy định của pháp luật và nộp đúng thời hạn.

- Đối với Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân”, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân số”:

+ Tờ trình hoặc văn bản đề nghị xét tặng;

+ Danh sách trích ngang đề nghị xét tặng và Bản khai thành tích cá nhân (theo mẫu ban hành kèm Thông tư này).

c) Đối với danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú: Thực hiện theo Thông tư số 22/2008/TT-BGDĐT ngày 23/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là Thông tư số 22/2008/TT-BGDĐT);

d) Đối với Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước: Thực hiện theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

đ) Đối với danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân, Thầy thuốc Ưu tú: Thực hiện theo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn xét tặng danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân, Thầy thuốc Ưu tú;

e) Đối với khen thưởng đột xuất:

- Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng và Biên bản họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị;

- Bản tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể (theo mẫu ban hành kèm Thông tư này).

g) Đối với khen thưởng chuyên đề:

- Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng và Biên bản họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị;

- Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể (theo mẫu ban hành kèm Thông tư này).

h) Đối với khen thưởng về quá trình cống hiến: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

3. Số lượng hồ sơ đề nghị khen thưởng:

a) Đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Cờ thi đua của Chính phủ, Huân chương, Huy chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 02 bản Báo cáo thành tích (bản chính) và 03 bản tóm tắt thành tích;

b) Đối với danh hiệu Anh hùng lao động: 04 bộ (bản chính) và 20 bộ (bản sao);

c) Đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng: 01 bộ (bản chính);

d) Đối với Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước: Thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

đ) Đối với danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú thực hiện theo quy định tại Thông tư số 22/2008/TT-BGDĐT;

e) Đối với danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân, Thầy thuốc Ưu tú thực hiện theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn xét tặng danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân, Thầy thuốc Ưu tú;

g) Đối với các Giải thưởng của Bộ Y tế được thực hiện theo văn bản hướng dẫn của từng loại giải thưởng.

4. Thời gian gửi hồ sơ xét tặng danh hiệu thi đua và khen thưởng:

a) Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Chiến sỹ thi đua cấp Bộ: Các đơn vị gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế trước ngày 30 tháng 01 của năm sau năm đề nghị khen thưởng (riêng đối với các đơn vị đào tạo, hồ sơ phải gửi trước ngày 15 tháng 10 hàng năm).

b) Danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của Bộ Y tế:

- Các đơn vị gửi hồ sơ đề nghị xét tặng về các Vụ, Cục, Tổng cục, Thanh tra Bộ - đầu mỗi các lĩnh vực công tác trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

- Các lĩnh vực công tác tổng hợp, xem xét và gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ trước ngày 30 tháng 12 hàng năm.

c) Đối với các hình thức khen thưởng Huân chương, Huy chương, Bằng khen, Kỷ niệm chương, trong quá trình công tác, khi các tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn, Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - khen thưởng Bộ để xét khen thưởng.

d) Đối với các trường hợp có thành tích xuất sắc đột xuất, ngay sau khi cá nhân, tập thể lập được thành tích, Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm lập hồ sơ gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ để xét khen thưởng.

đ) Đối với các hình thức khen theo chuyên đề, đợt thi đua, khi tiến hành sơ kết, tổng kết đợt hoặc chuyên đề thi đua, đơn vị chủ trì phát động thi đua lựa chọn những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc tiêu biểu gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ để xét khen thưởng.

Điều 22. Quy trình xét khen thưởng

1. Sau khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, thành tích theo đúng quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và hướng dẫn tại Thông tư này; trình Bộ trưởng xem xét để quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xét trình các cấp có thẩm quyền quyết định.

Đối với những hồ sơ chưa hợp lệ, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm thông báo cho đơn vị trình trong vòng 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Hồ sơ.

2. Đối với hình thức khen thưởng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh và danh hiệu Anh hùng Lao động, sau khi thẩm định hồ sơ (sự hợp lệ của hồ sơ và kết quả thẩm định thành tích thực tế tại đơn vị), Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xin ý kiến Bộ trưởng về chủ trương tiến hành các quy trình, thủ tục tiếp theo đối với các hình thức khen thưởng trên.

3. Đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động, Huân chương Dũng cảm, Huân chương Hữu nghị, Huy chương và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ thẩm định hồ sơ; trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xem xét; hoàn chỉnh hồ sơ để Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng.

4. Đối với danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của Bộ: Các đơn vị phụ trách lĩnh vực đánh giá thành tích, xét chọn và đề nghị theo số lượng phân bổ hàng năm, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ thẩm định hồ sơ; trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xem xét, trình Bộ trưởng quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định.

5. Đối với danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sĩ thi đua cấp Bộ: Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xem xét và trình Bộ trưởng quyết định.

6. Đối với Bằng khen, Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân”, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp dân số”: Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trình Bộ trưởng quyết định.

7. Đối với việc khen thưởng cho các đồng chí lãnh đạo Bộ: Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Cơ quan Bộ có trách nhiệm đề xuất và hoàn chỉnh hồ sơ trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Cơ quan Bộ, gửi Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ tổng hợp trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ xem xét.

8. Đối với việc khen thưởng cho cá nhân, tập thể ngoài ngành Y tế: Thủ trưởng đơn vị đề nghị khen thưởng lập tờ trình kèm theo báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng, gửi Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ cho ý kiến trước khi trình Bộ trưởng quyết định;

9. Đối với các giải thưởng của Bộ Y tế: Các cơ quan, đơn vị làm đầu mối Thường trực Hội đồng xét giải thưởng có trách nhiệm hoàn chỉnh hồ sơ trình Hội đồng Giải thưởng xem xét, trình Bộ trưởng quyết định (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ).

10. Đối với Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú, Thầy thuốc Nhân dân, Thầy thuốc Ưu tú:

Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, Thông tư số 22/2008/TT-BGDĐT, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn xét tặng danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân, Thầy thuốc Ưu tú và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 23. Lễ trao tặng

1. Nguyên tắc tổ chức:

a) Việc công bố, trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng là dịp để tôn vinh những gương người tốt, việc tốt và những tập thể điển hình tiên tiến, do đó phải tổ chức trang trọng, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, tránh những biểu hiện phô

trương hình thức, lãng phí. Khi tổ chức cần kết hợp với các nội dung khác của đơn vị để tiết kiệm thời gian và chi phí;

b) Nghi thức trao tặng Huân chương, Huy chương; Danh hiệu vinh dự Nhà nước; Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước; Cờ thi đua của Chính phủ; Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ: thực hiện theo quy định tại Nghị định số 154/2004/NĐ-CP ngày 09/8/2004 của Chính phủ về nghi thức Nhà nước trong tổ chức mít tinh, lễ kỷ niệm, trao tặng và đón nhận Danh hiệu vinh dự Nhà nước, Huân chương, Huy chương, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Trình tự tiến hành lễ trao tặng:

a) Đối với Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, Cờ thi đua của Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, sau khi nhận được Quyết định khen thưởng, thủ trưởng đơn vị lập kế hoạch tổ chức đón nhận, trình Bộ trưởng (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ). Sau khi có ý kiến đồng ý của Bộ trưởng, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ phối hợp với đơn vị tổ chức công bố, trao tặng;

b) Đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng, Bộ trưởng ủy quyền cho thủ trưởng các đơn vị tổ chức công bố, trao tặng.

Chương V

HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CÁC CẤP

Điều 24. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp trong ngành Y tế

1. Hội đồng Thi đua - khen thưởng cấp Bộ: Tại Bộ Y tế, thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở:

a) Tại Cơ quan Bộ Y tế thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Cơ quan Bộ Y tế;

b) Tại Tổng Cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và các đơn vị trực thuộc Bộ thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở của đơn vị.

Điều 25. Thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp trong ngành Y tế

1. Bộ trưởng quyết định thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan Bộ Y tế.

2. Thủ trưởng các đơn vị quyết định thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị.

Điều 26. Thành phần Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế:

a) Chủ tịch Hội đồng: Bộ trưởng;

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng: Thứ trưởng phụ trách công tác thi đua, khen thưởng và Chủ tịch Công đoàn ngành Y tế;

c) Ủy viên thường trực Hội đồng: 01 đại diện Lãnh đạo cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ;

d) Các ủy viên Hội đồng: Các đồng chí Vụ trưởng, Cục trưởng, Tổng Cục trưởng, Chánh Thanh tra Bộ, Chánh Văn phòng Bộ;

đ) Giúp việc cho Hội đồng có Tổ thư ký do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Cơ quan Bộ Y tế:

a) Chủ tịch Hội đồng: Thứ trưởng phụ trách Văn phòng Bộ;

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng: Chánh Văn phòng Bộ là Phó Chủ tịch Hội đồng thường trực và Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Công đoàn Cơ quan Bộ Y tế;

c) Ủy viên thường trực Hội đồng: 01 đại diện Lãnh đạo Văn phòng Bộ;

d) Các ủy viên Hội đồng: Đại diện Lãnh đạo một số Vụ, Cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ;

đ) Giúp việc cho Hội đồng có Tổ thư ký do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở tại các đơn vị:

a) Chủ tịch Hội đồng: Thủ trưởng đơn vị;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch Công đoàn đơn vị;

c) Ủy viên Thường trực - Thư ký Hội đồng: Trưởng phòng phụ trách công tác thi đua, khen thưởng hoặc cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị;

d) Các ủy viên Hội đồng: do Thủ trưởng đơn vị quyết định trên nguyên tắc tổng số thành viên Hội đồng là số lẻ.

Điều 27. Nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến các thành viên Hội đồng ngang nhau thì ý kiến của Chủ tịch Hội đồng là quyết định.

2. Nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế thực hiện theo Quy chế làm việc do Bộ trưởng quy định.

3. Nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ quyền hạn cụ thể của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị do Thủ trưởng đơn vị cùng cấp quy định.

Chương VI QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 28. Nguồn và mức trích Quỹ Thi đua, Khen thưởng

1. Hàng năm, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm bố trí nguồn chi cho công tác thi đua, khen thưởng của Bộ theo quy định tại Khoản 1 Điều 67 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP; Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24/5/2011 của Bộ Tài

chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ Thi đua, Khen thưởng theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ (sau đây gọi chung là Thông tư số 71/2011/TT-BTC).

2. Bộ Y tế khuyến khích cá nhân, tập thể trong và ngoài ngành hỗ trợ, đóng góp để bổ sung Quỹ Thi đua, Khen thưởng của Bộ Y tế và Quỹ Thi đua, Khen thưởng của các đơn vị.

Điều 29. Quản lý và sử dụng Quỹ Thi đua, Khen thưởng

1. Quỹ Thi đua, Khen thưởng của Bộ Y tế:

a) Văn phòng Bộ, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ có trách nhiệm tổ chức thực hiện và quản lý, sử dụng Quỹ Thi đua, Khen thưởng của Bộ Y tế để phục vụ cho công tác thi đua, khen thưởng.

Cuối năm, Quỹ Thi đua, Khen thưởng còn dư chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng cho công tác thi đua, khen thưởng.

b) Quỹ Thi đua, Khen thưởng của Bộ Y tế được sử dụng cho các nội dung sau:

- Chi tiền thưởng hoặc mua tặng phẩm bằng hiện vật cho cá nhân, tập thể được khen thưởng theo nguyên tắc quy định tại Điều 30 của Thông tư này;

- Chi tiền in ấn giấy chứng nhận, bằng khen, danh hiệu chiến sỹ thi đua, làm kỷ niệm chương, hộp kỷ niệm chương, huy hiệu kỷ niệm chương, cờ thi đua, chi khen thưởng đột xuất và các chi phí khác phục vụ cho công tác thi đua, khen thưởng do Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định;

- Chi tiền khung bằng khen cho những hoạt động thi đua, khen thưởng chung của Bộ Y tế và khung giấy chứng nhận cho đối tượng ngoài ngành, người nước ngoài và các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Y tế;

- Chi tiền cho công tác tổ chức, chỉ đạo các phong trào thi đua theo quy định tại Khoản d, Điều 68, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và Điểm c, Khoản 1, Điều 4, Thông tư số 71/2011/TT-BTC.

2. Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị: Do các đơn vị quản lý và sử dụng theo quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP; Thông tư số 71/2011/TT-BTC và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 30. Nguyên tắc chi thưởng

1. Trách nhiệm chi thưởng:

a) Bộ Y tế chi tiền thưởng:

- Danh hiệu Anh hùng Lao động, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Sao vàng, Huân chương Độc lập;

- Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của Bộ Y tế;

- Các hình thức khen thưởng đối với các cá nhân, tập thể thuộc Cơ quan Bộ Y tế (trừ những đơn vị có tài khoản, con dấu riêng);

- Các khen thưởng đột xuất.

b) Đơn vị chi tiền thưởng:

- Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Các hình thức khen thưởng, giải thưởng do Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định (trừ Cờ Thi đua của Bộ Y tế).

2. Mức tiền thưởng cụ thể kèm theo các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Mục 2, Chương 5 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Trường hợp khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất cho cá nhân, tập thể, quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều này được trích từ nguồn hỗ trợ đóng góp ngoài ngân sách nhà nước do Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định trên cơ sở đề xuất của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ.

3. Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích nếu đạt được các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác nhau thì được nhận tiền thưởng (hoặc tặng phẩm kèm theo) đối với mức thưởng của danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cao nhất.

4. Trong một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, các danh hiệu đó do thời gian để đạt được thành tích khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu.

Chương VII **QUẢN LÝ, LƯU TRỮ HỒ SƠ VÀ BÁO CÁO** **CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

Điều 31. Quản lý, lưu trữ hồ sơ tại Bộ Y tế

Thường trực Hội đồng Thi đua - khen thưởng Bộ có trách nhiệm quản lý hồ sơ các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng trở lên và toàn bộ hồ sơ khác liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của ngành Y tế. Cuối năm, hồ sơ phải được tổng hợp gửi lưu trữ quản lý theo quy định.

Điều 32. Quản lý, lưu trữ hồ sơ tại các đơn vị đề nghị khen thưởng

Tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị có trách nhiệm quản lý, lưu trữ toàn bộ hồ sơ liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

Điều 33. Báo cáo công tác thi đua, khen thưởng

1. Định kỳ hàng năm, các đơn vị tổng kết, đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và gửi báo cáo về Bộ Y tế (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ) trước ngày 30 tháng 01 năm sau.

2. Khi phát động thi đua và sau mỗi đợt thi đua, các đơn vị có trách nhiệm tổ chức sơ kết, tổng kết và gửi báo cáo về Bộ Y tế (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ).

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 34. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2011.
2. Thông tư số 01/2008/TT-BYT ngày 22/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

Điều 35. Trách nhiệm thi hành

1. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế có trách nhiệm làm đầu mối tổ chức triển khai và giúp Bộ trưởng Bộ Y tế trong kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.
2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý biết và thực hiện; cụ thể hóa các tiêu chuẩn, tiêu chí thi đua cho phù hợp với tình hình hoạt động của đơn vị; xây dựng các chỉ tiêu thi đua cụ thể, khuyến khích lượng hóa các tiêu chuẩn thành các thang bậc để việc xét khen thưởng được chính xác, khách quan; tổ chức kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng tại đơn vị mình.
3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ và cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ) để xem xét, giải quyết hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Quốc Triệu

Mẫu số 1. Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế, Tập thể lao động xuất sắc cho tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị (1).

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

BÁO CÁO
THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG....(2)
Tên đơn vị đề nghị: (ghi đầy đủ, không viết tắt)

I. Sơ lược đặc điểm, tình hình đơn vị:

1. Đặc điểm, tình hình

- Địa điểm trụ sở chính:
- Quá trình thành lập:
- Tóm tắt cơ cấu tổ chức: phòng, ban, đơn vị trực thuộc; tổng số cán bộ công chức, nhân viên; chất lượng đội ngũ cán bộ, nhân viên (trình độ chuyên môn nghiệp vụ...); các tổ chức đảng, đoàn thể; những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội); những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.

- Cơ sở vật chất: (3).

2. Chức năng, nhiệm vụ: Những chức năng, nhiệm vụ được giao (hoặc đảm nhận)

II. Thành tích đạt được:

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của đơn vị

Nội dung báo cáo nêu rõ thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước (4). Đối với đối tượng có nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước thì phải kê khai rõ trong Báo cáo thành tích và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực các nội dung sau: số tiền thuế và các khoản thu khác thực tế đã nộp trong năm so với đăng ký; Tỷ lệ % về số nộp ngân sách nhà nước so với năm trước; Cam kết đã nộp đủ, đúng các loại thuế, các khoản thu khác theo quy định của pháp luật và nộp đúng thời hạn.

2. Những biện pháp trong tổ chức thực hiện và những nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác: (5)

4. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới (nêu ngắn, gọn):

III. Các hình thức khen thưởng đã được ghi nhận (6).

Thủ trưởng đơn vị cấp trên
trực tiếp nhận xét, xác nhận
(Ký, đóng dấu)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng; 05 năm đối với Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động; 03 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của Bộ Y tế, Tập thể lao động xuất sắc.

- (2): Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

- (3): Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...)

- (4): Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm, 10 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

+ *Đối với bệnh viện: tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám miễn phí; chất lượng khám, chữa bệnh; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội)...*

+ *Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh so sánh các tiêu chí: giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân, số sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước (có xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế của Cục thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương); việc thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động...*

+ *Đối với trường học: tổng số học sinh, chất lượng và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp Quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu, cải tiến phương pháp giảng dạy...*

- (5): Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; công tác xây dựng đảng, đoàn thể; hoạt động xã hội, từ thiện...

- (6): Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng từ cao xuống thấp (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của các hình thức thi đua, khen thưởng).

Ví dụ:

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 50/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 1010.

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế: Quyết định số 60/QĐ-BYT ngày 15/01/2010.

- Tập thể lao động xuất sắc năm 2010: Quyết định số 155/QĐ-BYT ngày 20/01/2011.

Mẫu số 2. Báo cáo tóm tắt thành tích đề nghị tặng thưởng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ cho tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm.....

BÁO CÁO TÓM TẮT
THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG.....
Tên đơn vị đề nghị: (ghi đầy đủ, không viết tắt)

I. Sơ lược đặc điểm, tình hình đơn vị:

1. Đặc điểm, tình hình

- Địa điểm trụ sở chính:
- Quá trình thành lập:
- Tóm tắt cơ cấu tổ chức: phòng, ban, đơn vị trực thuộc; tổng số cán bộ công chức, nhân viên; chất lượng đội ngũ cán bộ, nhân viên (trình độ chuyên môn nghiệp vụ...); các tổ chức đảng, đoàn thể; những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội); những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.
- Cơ sở vật chất:

2. Chức năng, nhiệm vụ: Những chức năng, nhiệm vụ được giao (hoặc đảm nhận)

II. Thành tích đạt được:

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của đơn vị

Nội dung báo cáo nêu rõ thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước. Đối với đối tượng có nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước thì phải kê khai rõ trong Báo cáo thành tích và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực các nội dung sau: số tiền thuế và các khoản thu khác thực tế đã nộp trong năm so với đăng ký; Tỷ lệ % về số nộp ngân sách nhà nước so với năm trước; Cam kết đã nộp đủ, đúng các loại thuế, các khoản thu khác theo quy định của pháp luật và nộp đúng thời hạn.

2. Những biện pháp trong tổ chức thực hiện và những nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác:

III. Các hình thức khen thưởng đã được ghi nhận: Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng từ cao xuống thấp (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

Ghi chú: Mỗi bản không quá 2 trang

Ghi chú:

- (1): Báo cáo thành tích 07 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 06 năm đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc, 03 năm đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương.

- (2): Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

- (3): Đơn vị hành chính: xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương).

- (4): Nêu tóm tắt quá trình công tác và thời gian giữ chức vụ chính.

- (5): Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích và khen thưởng đã đạt được của đơn vị. Đối với thủ trưởng đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước thì phải kê khai rõ trong Báo cáo thành tích và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực các nội dung sau: số tiền thuế và các khoản thu khác thực tế đã nộp trong năm so với đăng ký; Tỷ lệ % về số nộp ngân sách nhà nước so với năm trước; Cam kết đã nộp đủ, đúng các loại thuế, các khoản thu khác theo quy định của pháp luật và nộp đúng thời hạn.

- (6): Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- (7): Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng từ cao xuống thấp từ cao xuống thấp (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

+ Ghi rõ quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 07 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, 05 năm đối Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ....

+ Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”: ghi rõ thời gian 02 lần liên tục được phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương” và 06 lần đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến, giải pháp hữu ích được cấp có thẩm quyền công nhận.

+ Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương” ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

Mẫu số 5. Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng (hoặc truy tặng) Huân chương cho cán bộ có quá trình cống hiến qua các giai đoạn cách mạng...

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm.....

BÁO CÁO TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG) HUÂN CHƯƠNG.....(1)

I. Sơ lược lý lịch:

- Họ và tên: Bí danh (2): Nam, nữ:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán (3):
- Nơi thường trú:
- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu, từ trần):
- Chức vụ đề nghị khen thưởng (*Ghi chức vụ cao nhất đã đảm nhận*):
- Ngày, tháng, năm tham gia công tác
- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia các đoàn thể):
- Năm nghỉ hưu (hoặc từ trần):

II. Tóm tắt quá trình công tác:

Nêu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng và đánh giá tóm tắt thành tích quá trình công tác (4).

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ <i>(Đảng, chính quyền, đoàn thể)</i>	Đơn vị công tác	Số năm, tháng giữ chức vụ

III. Các hình thức khen thưởng đã được ghi nhận (5)

IV. Kỷ luật (6)

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị quản lý cán bộ (7)
(Ký, đóng dấu)

Người báo cáo (8)
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:

- (1): Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.
- (2): Trường hợp có nhiều bí danh thì chỉ ghi bí danh thường dùng.
- (3): Đơn vị hành chính: xã (phường, thị trấn), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) theo địa danh mới.
- (4): Đối với trường hợp đã nghỉ hưu (hoặc từ trần) chưa được khen thưởng thì báo cáo quá trình công tác đến khi nghỉ hưu (hoặc từ trần).

Đánh giá tóm tắt thành tích đạt được của đơn vị quản lý trong quá trình công tác đối với cá nhân được đề nghị khen thưởng.
- (5): Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen trở lên) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng và nội dung thành tích (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).
- (6): Ghi rõ hình thức kỷ luật từ cảnh cáo trở lên từ khi công tác đến khi đề nghị khen thưởng (nếu có).
- (7): Đối với cán bộ đã nghỉ hưu, trước khi xác nhận cần xem xét việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú.

Đối với cán bộ thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý do Ban tổ chức tỉnh ủy hoặc thành ủy xác nhận.
- (8): Đối với cán bộ đã từ trần: Đơn vị quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu (hoặc từ trần) thì cơ quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu (hoặc từ trần) có trách nhiệm báo cáo, kê khai quá trình công tác (ghi rõ họ, tên, chức vụ người tóm tắt quá trình công tác).

Mẫu số 6. Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động cho tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong thời kỳ đổi mới (1).

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ PHONG TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG LAO ĐỘNG
Tên đơn vị đề nghị: (Ghi rõ đầy đủ không viết tắt)

I. Sơ lược đặc điểm, tình hình:

1. Đặc điểm, tình hình

- Quá trình thành lập:
- Địa điểm trụ sở chính:
- Cơ cấu tổ chức: phòng, ban, đơn vị trực thuộc; tổng số cán bộ công chức, nhân viên và chất lượng đội ngũ cán bộ, nhân viên (trình độ chuyên môn, nghiệp vụ...); các tổ chức đảng, đoàn thể; những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội); những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.
- Cơ sở vật chất: (2).
- Tổ chức Đảng, đoàn thể.
- Những đặc điểm chính của đơn vị; những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ chính được giao hoặc đảm nhận.

II. Thành tích đạt được:

1. Nêu rõ những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo (về năng suất, chất lượng, hiệu quả hoặc lập thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...) (3).
2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, chiến đấu, phục vụ chiến đấu (4).
3. Các nhiệm vụ khác (5).

III. Các hình thức đã được khen thưởng (6)

Xác nhận của đơn vị cấp trên
(Ký tên, đóng dấu)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ báo cáo thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất hoặc thành tích đặc biệt khác)

- (2): Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu rõ tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...)

- (3): Nêu rõ nội dung, thành tích đạt được theo quy định tại khoản 2, Điều 43 (đối với danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân); khoản 2, Điều 44 (đối với Anh hùng Lao động) - Nghị định số 121/2005/NĐ-CP của Chính phủ). Thống kê việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước); ví dụ:

+ *Các tiêu chí cơ bản đối với trường học: Tổng số học sinh, chất lượng và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), Quốc gia; số giáo viên giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), Quốc gia; số đề tài, sáng kiến cải tiến công tác giảng dạy...*

+ *Đối với bệnh viện: tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám miễn phí; chất lượng khám, chữa bệnh; số đề tài nghiên cứu khoa học, số sáng kiến áp dụng khoa học kỹ thuật trong khám, chữa bệnh...*

+ *Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh: Tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân, số sáng kiến cải tiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh tế; phúc lợi xã hội; thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước (có xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế của Cục thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương); việc thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động...*

- (4): Nêu các biện pháp để đạt thành tích dẫn đầu trong đổi mới công tác quản lý Nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học... mang lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ngành, địa phương được nhân dân và cấp có thẩm quyền công nhận.

- (5): Việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; công tác an toàn, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phòng chống cháy, nổ; các hoạt động xã hội, từ thiện...

- (6): Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen trở lên) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng (ghi rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

Mẫu số 7. Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu Anh hùng Lao động cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong thời kỳ đổi mới (1).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng.... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ PHONG TẶNG (TRUY TẶNG)
DANH HIỆU ANH HÙNG LAO ĐỘNG
Họ tên, chức vụ và đơn vị công tác của cá nhân đề nghị
(ghi đầy đủ, không viết tắt)

I. Sơ lược lý lịch

1. Sơ lược lý lịch:

- Họ và tên: Bí danh: Nam, nữ:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán (2):
- Nơi thường trú:
- Chức vụ, đơn vị công tác (hoặc trước khi hy sinh, từ trần):
- Ngày, tháng, năm tham gia công tác:
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia đoàn thể):
- Ngày, tháng, năm hy sinh (hoặc từ trần):

2. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao:

II. Thành tích đạt được

1. Những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo (chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...) (3).
2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, chiến đấu, phục vụ chiến đấu (4).
3. Thực hiện các nhiệm vụ khác (5).

III. Các hình thức khen thưởng (6)

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Người báo cáo (7)
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Xác nhận của cấp trình Chính phủ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ trường hợp đặc biệt, đột xuất).
- (2): Đơn vị hành chính: xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố thuộc trung ương) theo địa danh mới.
- (3): Nêu rõ nội dung, thành tích đạt được theo quy định tại khoản 1, Điều 43 hoặc khoản 1, Điều 44 - Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ.
- (4): Nêu các biện pháp để đạt được thành tích đặc biệt xuất sắc trong đổi mới Công tác quản lý Nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu...) có ý nghĩa chính trị, xã hội đối với Bộ, ngành, địa phương, được quần chúng nêu gương học tập và cấp có thẩm quyền công nhận.
- (5): Gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước và các quy định nơi cư trú; phẩm chất đạo đức, tác phong, xây dựng gia đình văn hóa; tham gia các phong trào thi đua; thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các hoạt động xã hội, từ thiện...
- (6): Nêu các hình thức khen thưởng (tờ bằng khen trở lên) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng năm ký quyết định).
- (7): Đối với cá nhân đã hy sinh (tử trần): ghi rõ họ, tên, chức vụ người viết báo cáo.

Mẫu số 8. Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế (cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
Đơn vị đề nghị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng.... năm.....

BÁO CÁO
THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG).....(1)

(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong....)

Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi rõ đầy đủ không viết tắt)

I. Sơ lược đặc điểm, tình hình:

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán, nơi thường trú; nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác....

II. Thành tích đạt được:

Báo cáo nêu ngắn, gọn nội dung thành tích xuất sắc, đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân...).

Thủ trưởng đơn vị cấp trên
trực tiếp nhận xét, xác nhận
(Ký, đóng dấu)

Thủ trưởng đơn vị (2)
(Ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.
- (2): Đối với cá nhân: ký và ghi rõ họ, tên.

Mẫu số 9. Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng theo đợt thi đua hoặc theo chuyên đề (cho tập thể, cá nhân)

ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ
Đơn vị đề nghị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng.... năm.....

BÁO CÁO
THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG.....(1)
Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi rõ đầy đủ không viết tắt)

I. Sơ lược đặc điểm, tình hình:

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán, nơi thường trú; nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác....

II. Thành tích đạt được:

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả...đã được đăng ký trong đợt phát động thi đua; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua...

Thủ trưởng đơn vị cấp trên
trực tiếp nhận xét, xác nhận
(Ký, đóng dấu)

Thủ trưởng đơn vị (2)
(Ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Ghi hình thức đề nghị khen thưởng. Chỉ áp dụng các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ, ngành, địa phương; trường hợp xuất sắc, tiêu biểu mới đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương.

- (2): Đối với cá nhân: ký và ghi rõ họ, tên.

Mẫu số 10. Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương Hữu nghị, Huy chương Hữu nghị, Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (cho tập thể, cá nhân người nước ngoài)

ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng.... năm.....

BÁO CÁO

THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG.....(1)

Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng

(Ghi rõ đầy đủ không viết tắt)

I. Sơ lược đặc điểm, tình hình:

- Đối với tập thể ghi rõ trụ sở chính tại Việt Nam (nếu đơn vị, cá nhân làm việc tại Việt Nam. Cơ sở thành lập, cơ cấu tổ chức và lĩnh vực hoạt động).

- Đối với cá nhân ghi rõ họ và tên, năm sinh, giới tính, quốc tịch, đơn vị, chức vụ, trình độ chuyên môn....

II. Thành tích đạt được:

- Báo cáo nêu rõ kết quả đã đạt được trong sản xuất, công tác; những đóng góp của tập thể (cá nhân) đối với sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của Bộ, ngành, địa phương hoặc đối với đất nước Việt Nam (2).

- Việc chấp hành chính sách, pháp luật Việt Nam (nghĩa vụ nộp ngân sách, bảo đảm quyền lợi người lao động, bảo vệ môi trường, tôn trọng phong tục tập quán...) và các hoạt động từ thiện, nhân đạo...

- Những đóng góp trong việc xây dựng, củng cố tình đoàn kết, hữu nghị, hợp tác giữa Việt Nam và các nước trên thế giới...

III. Các hình thức khen thưởng đã được Nhà nước Việt Nam ghi nhận:

**Xác nhận của
đơn vị phối hợp hoạt động (3)**
(Ký tên, đóng dấu)

Đại diện đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

- (2): Đối với công ty 100% vốn nước ngoài, công ty liên doanh cần thống kê kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh 03 năm, 05 năm (tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng).

- (3): Đối với các công ty liên doanh với Việt Nam.

Mẫu số 11. Tờ trình về việc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân”

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
Đơn vị đề nghị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TTTr-...

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng.... năm.....

TỜ TRÌNH

Về việc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân”

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Y tế

Căn cứ Luật Thi đua Khen thưởng số 15/2003/L-CTN ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số...../2011/TT-BYT ngày..../6/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn công tác Thi đua - Khen thưởng trong Ngành Y tế;

Sau khi xem xét thành tích và đối chiếu với tiêu chuẩn đã quy định, Đơn vị..... đề nghị Bộ trưởng Bộ Y tế xét tặng Kỷ niệm chương..... cho.....người, có danh sách trích ngang và bản thành tích cá nhân kèm theo.

Trong đó:

1. Cá nhân trong ngành Y tế..... người

- Cán bộ công chức đang công tác..... người

- Cán bộ công chức đã nghỉ hưu..... người

- Cán bộ công chức được xét trước thời hạn..... người

2. Cá nhân ngoài ngành Y tế..... người

Đơn vị..... trình Lãnh đạo Bộ Y tế xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên:

- Lưu.....

Thủ trưởng đơn vị

Ký tên, đóng dấu

(ghi rõ họ tên)

Mẫu số 12. Danh sách đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân”, “Vì sự nghiệp dân số”

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
Đơn vị đề nghị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng.... năm.....

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG

Kỷ niệm chương....

(Kèm theo Tờ trình số..... ngày..... tháng..... năm.....)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị công tác	Ngày vào ngành Y tế/ công tác tại lĩnh vực dân số	Thời gian làm việc trong Ngành Y tế/ lĩnh vực dân số	Ghi chú Nghỉ hưu đặc cách
		Nam	Nữ				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)

Thủ trưởng đơn vị

Ký, đóng dấu
(ghi rõ họ, tên)

Mẫu số 13. Báo cáo thành tích cá nhân đề nghị Bộ trưởng Bộ Y tế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân”, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Dân số” cho cá nhân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng.... năm.....

BẢN KHAI TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
(Để xét tặng Kỷ niệm chương.....)

I. Sơ lược tiểu sử bản thân:

- Họ và tên: _____ Bí danh (nếu có): _____ Nam, nữ:
- Ngày, tháng, năm sinh: _____
- Quê quán (1): _____
- Nơi thường trú: _____
- Đơn vị công tác: _____
- Quốc tịch: *(Đối với người nước ngoài)*
- Ngày vào ngành Y tế/lĩnh vực dân số: _____
- Ngày nghỉ hưu *(đối với cán bộ đã nghỉ hưu)*
- Số năm công tác trong ngành Y tế/lĩnh vực dân số: _____

II. Tóm tắt thành tích cá nhân trong quá trình công tác:

III. Các hình thức khen thưởng đã được ghi nhận (2):

IV. Xác nhận thời gian được xét tặng trước thời hạn quy định 5 năm (nếu có):

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị *Tỉnh (thành phố) Ngày tháng năm*
(Ký tên, đóng dấu) **Người khai ký tên**

Ghi chú:

- (1): Đơn vị hành chính: xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương).

- (2): Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng từ cao xuống thấp (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

Mẫu số 14. Bằng công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, “Tập thể lao động xuất sắc”, Bằng khen cấp Bộ Y tế

1- Kích thước:

- Chiều dài: 400 mm, chiều rộng: 300 mm.
- Hoa văn bên trong: chiều dài 320 mm, chiều rộng 230 mm.

2- Chất liệu và định lượng: Giấy trắng, định lượng: 150g/m².

3- Hình thức: Xung quanh trang trí hoa văn màu, chính giữa phía trên in Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1)

4- Nội dung:

- Dòng 1, 2: Quốc hiệu (2).

Khoảng trống

- Dòng 3: Thẩm quyền quyết định (3).
- Dòng 4: Tặng danh hiệu....4).
- Dòng 5: Tập thể Lao động xuất sắc (5).

Khoảng trống

- Dòng 6: Tên đơn vị (cá nhân) được tặng thưởng (6).
- Dòng 7: Thành tích (7).

Khoảng trống

- Dòng 8: + Bên trái: Quyết định số, ngày, tháng, năm.
+ Bên phải: Địa danh, ngày, tháng, năm (8)
- Dòng 9: + Bên trái: Số sổ vàng (9).
+ Bên phải: Thủ trưởng cơ quan (10).

Khoảng trống (35cm): chữ ký, dấu

- Dòng 10: Họ và tên người ký quyết định (11).

Ghi chú:

- (1): Đối với cơ quan quản lý nhà nước in hình Quốc huy; các cơ quan, tổ chức khác in biểu tượng của cơ quan, đơn vị.

- (2): Quốc hiệu

+ Dòng chữ: “Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” (chữ in đậm, màu đen).

+ Dòng chữ: “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” (chữ thường, đậm màu đen).

- (3): Thảm quyền quyết định theo quy định tại Điều 79, Luật Thi đua, Khen thưởng (chữ in, màu đỏ).

- (4): Chữ in, màu đen.

- (5): Chữ in, màu đỏ.

- (6), (7), (8), (9): Chữ thường, màu đen.

- (10): Chữ in, màu đen.

- (11): Chữ thường, màu đen.

Cỡ chữ trong nội dung đơn vị tự quy định cho phù hợp, đảm bảo hình thức đẹp, trang trọng

(Quốc huy)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ
TẶNG DANH HIỆU
CHIẾN SĨ THI ĐUA CẤP BỘ

Ông Nguyễn Văn A

Chuyên viên Vụ B, Bộ Y tế

Đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác từ năm 2008 đến năm 2010

Quyết định số:..... ngày..... /..... /.....

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm.....

Vào sổ số:..... /QĐ-KT

Bộ trưởng

Nguyễn Văn C

Mẫu số 15. Bằng công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”, “Lao động tiên tiến”

1- Kích thước:

- Chiều dài: 360 mm, chiều rộng: 270 mm.
- Hoa văn bên trong: chiều dài 290 mm, chiều rộng 210 mm.

2- Chất liệu và định lượng: Giấy trắng, định lượng: 150g/m².

3- Hình thức: Xung quanh trang trí hoa văn màu, chính giữa phía trên in Quốc huy (1)

4- Nội dung:

- Dòng 1, 2: Quốc hiệu (2).

Khoảng trống

- Dòng 3: Thẩm quyền quyết định (3).
- Dòng 4: Tặng danh hiệu (4).
- Dòng 5: Tập thể Lao động tiên tiến, Đơn vị tiên tiến, Lao động tiên tiến, Chiến sĩ tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, thôn (ấp, bản, làng, tổ dân phố văn hóa), Gia đình văn hóa (5).

Khoảng trống

- Dòng 6: Tên đơn vị (cá nhân) được tặng thưởng (6).
- Dòng 7: Thành tích (7).
- Dòng 8: + Bên trái: Quyết định số, ngày, tháng, năm.
 + Bên phải: Địa danh, ngày, tháng, năm (8)
- Dòng 9: + Bên trái: Số sổ vàng (9).
 + Bên phải: Thủ trưởng cơ quan (10).

Khoảng trống (30cm): chữ ký, dấu.

- Dòng 10: Họ và tên người ký quyết định (11).

Ghi chú:

- (1): Đối với cơ quan quản lý nhà nước in hình Quốc huy; các cơ quan, tổ chức khác in biểu tượng của cơ quan, đơn vị.

- (2): Quốc hiệu

+ Dòng chữ: “Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” (chữ in đậm, màu đen).

+ Dòng chữ: “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” (chữ thường, đậm màu đen).

- (3): Thẩm quyền quyết định thực hiện theo quy định tại Điều 80, Luật Thi đua, Khen thưởng và điểm b, khoản 3, mục I - Thông tư số 01/2007/TT-VPCP ngày 31/7/2007 của Văn phòng Chính phủ (chữ in, màu đỏ).

- (4): Chữ in, màu đen.

- (5): Chữ in, màu đỏ.

- (6), (7), (8), (9): Chữ thường, màu đen.

- (10): Chữ in, màu đen.

- (11): Chữ thường, màu đen.

Cỡ chữ trong nội dung đơn vị tự quy định cho phù hợp, đảm bảo hình thức đẹp, trang trọng

(Quốc huy)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Giám đốc bệnh viện X
Tặng danh hiệu
Tập thể lao động tiên tiến

Khoa N
Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2010

Quyết định số:..... ngày.... /.... /.....

Hà Nội, ngày.... tháng.... năm.....

Vào sổ số:..... /QĐ-KT

Giám đốc

Nguyễn Văn Y